

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 555/2019/TLST-DS, ngày 02 tháng 10 năm 2019;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1. Bà Đỗ Quỳnh N, sinh năm: 1993.

Địa chỉ thường trú: Số 178/2, Lê Hồng Phong, tổ 45, Khu 5, phường PL, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Đỗ Trung C, sinh ngày 10/12/2000.

Địa chỉ: Số 178/2, Lê Hồng Phong, tổ 45, Khu 5, phường PL, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Đỗ Tấn T, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Số 178/2, Lê Hồng Phong, tổ 45, Khu 5, phường PL, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thanh T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số 178/2, Lê Hồng Phong, tổ 45, Khu 5, phường PL, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể N sau:

Công nhận sự thỏa thuận về chia tài sản thừa kế quyền sử dụng đất giữa bà Đỗ Quỳnh N, ông Đỗ Trung C với ông Đỗ Tấn T đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 02, diện tích theo giấy chứng nhận QSDĐ là 2937m<sup>2</sup>, diện tích đo thực tế 3002,4m<sup>2</sup> đất tại xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An do ông Đỗ Tấn T đứng tên quyền sử dụng đất N sau:

- Ông Đỗ Tấn T được quyền sử dụng đất diện tích 1593,6m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa đất số 179, tờ bản đồ số 02, đất tại xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức

Hòa, tỉnh Long An:

- + Đông giáp thửa 163, 164, dài 45 mét.
- + Tây giáp đường đất, dài 45 mét.
- + Nam giáp một phần thửa 179, dài 37,9 mét.
- + Bắc giáp thửa 114, 724, dài 33,3 mét.

- Bà Đỗ Quỳnh N được quyền sử dụng đất diện tích 704,4m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa đất số 179, tờ bản đồ số 02, đất tại xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An:

- + Đông giáp thửa 163, 164, dài 18,5 mét.
- + Tây giáp đường đất, dài 18,5 mét.
- + Nam giáp một phần thửa 179, dài 38,3 mét.
- + Bắc giáp một phần thửa 179, dài 37,9 mét.

- Ông Đỗ Trung C được quyền sử dụng đất diện tích 704,4m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa đất số 179, tờ bản đồ số 02, đất tại xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An:

- + Đông giáp thửa 164, dài 18,5 mét.
- + Tây giáp đường đất, dài 13,5 mét, 4 mét.
- + Nam giáp đường đất, dài 3,7 mét, 33,3 mét.
- + Bắc giáp một phần thửa 179, dài 38,3 mét.

Theo Mảnh trích đo địa chính số 519/2019 do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Đức Hòa lập ngày 27/11/2019.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí đo đạc, định giá: Bà Đỗ Quỳnh N, ông Đỗ Trung C tự nguyện liên đới chịu 10.000.000đồng chi phí bản vẽ và 2.000.000đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Bà N, ông C đã nộp xong và chi phí hết.

Về án phí: Bà Đỗ Quỳnh N và ông Đỗ Trung C mỗi người chịu 7.044.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, sung ngân sách nhà nước. Bà N và ông C được khấu trừ 2.500.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003733 và 0003732 cùng ngày 02/10/2019, bà N và ông C mỗi người phải nộp thêm 4.544.000đồng. Ông Đỗ Tấn T phải chịu 14.748.800đồng án phí dân sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước.

Bà Đỗ Quỳnh N, ông Đỗ T Cang, ông Đỗ Tấn T được quyền liên hệ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quản lý đất đai, nhà ở để kê khai, đăng ký và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa số 179, tờ bản đồ số 02 tại xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- THADS huyện Đức Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Trần Hồng Sơn**